

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

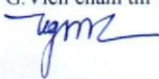
Môn học : [22830406] - Kỹ thuật điện tử ứng dụng (CCQ2515A)

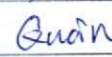
CBGD: Nguyễn Thị Kim Ngân (280008)

Số SV có mặt: 21

Số bài thi:

Số tờ giấy thi:


Nguyễn Thị Kim Ngân

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2125150025	Huỳnh Võ Hoàng	Ấn	13/03/2007	CCQ2515A				6,6
2	2125150107	Trần Gia	Bảo	28/11/2007	CCQ2515A				6,5
3	2125150028	Nguyễn Ngọc	Danh	26/10/2007	CCQ2515A				6,5
4	2125150075	Nguyễn Hoài	Đạt	13/10/2007	CCQ2515C				3,3
5	2125150026	Nguyễn Thành	Đạt	28/06/2007	CCQ2515A				5,7
6	2125150080	Hoàng Công	Doanh	06/11/2006	CCQ2515C				5,0
7	2125150110	Nguyễn Văn	Hiếu	06/07/2007	CCQ2515A				5,0
8	2125150079	Mai Phúc	Hung	25/03/2007	CCQ2515C				4,2
9	2125150078	Dương Minh	Huy	09/09/2007	CCQ2515C				5,6
10	2125150108	Nguyễn Công	Huy	02/10/2007	CCQ2515A				7,1
11	2125150073	Nguyễn Lê Gia	Huy	03/04/2005	CCQ2515C				
12	2125150077	Nguyễn Văn	Huy	29/11/2007	CCQ2515C				5,2
13	2125150162	Nguyễn Lâm	Nhật	07/09/2007	CCQ2515A				7,0
14	2125150109	Đặng Minh	Quân	15/08/2007	CCQ2515A				5,8
15	2125150022	Lê Trung	Sang	07/01/2007	CCQ2515A				
16	2125150023	Nguyễn Thế	Sơn	23/08/2007	CCQ2515A				3,0
17	2125150074	Võ Tấn	Tài	08/03/2007	CCQ2515C				5,3
18	2125150020	Nguyễn Minh	Thắng	18/03/2007	CCQ2515A				6,5
19	2125150071	Phạm Ngọc Quốc	Thiện	02/02/2007	CCQ2515C				5,8
20	2125150030	Bùi Minh	Thuận	22/05/2007	CCQ2515A				5,8
21	2125150027	Phạm Đức	Trọng	13/12/2007	CCQ2515A				5,9
22	2125150029	Nguyễn Văn Hữu	Trung	08/03/2007	CCQ2515A				5,2
23	2125150072	Nguyễn Hùng	Vương	12/06/2007	CCQ2515C				6,0

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22830416] - Kỹ thuật điện tử ứng dụng (CCQ2414B)

CBGD: Nguyễn Thị Kim Ngân (280008)

Số SV có mặt: 12

Số bài thi:

Số tờ giấy thi:

ngm2
Nguyễn Thị Kim Ngân

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2124140051	Lý Tiến	Đạt	13/12/2005	CCQ2414B					
2	2124140059	Ngô Mạnh	Đạt	02/01/2006	CCQ2414B		<u>Đạt</u>			7,0
3	2124140061	Võ Thành	Đạt	04/05/2006	CCQ2414B		<u>Đạt</u>			6,7
4	2124140038	Đoàn Duy	Dũ	14/01/2006	CCQ2414B		<u>Dũ</u>			5,5
5	2124140039	Trương Thanh	Hiếu	18/09/2006	CCQ2414B					
6	2124140052	Nguyễn Đức	Huy	07/01/2006	CCQ2414B		<u>Huy</u>			7,2
7	2124140047	Trương Gia	Huy	09/04/2006	CCQ2414B					
8	2124140040	Lê Văn	Khánh	21/01/2006	CCQ2414B		<u>Khánh</u>			6,0
9	2124140048	Nguyễn Anh	Khoa	10/02/2005	CCQ2414B					
10	2124140056	Vũ Tuấn	Kiệt	23/08/2006	CCQ2414B		<u>Kiệt</u>			6,5
11	2124140063	Phạm Văn Đức	Phong	14/10/2006	CCQ2414B		<u>Phong</u>			5,0
12	2124140064	Lê Bá	Thành	12/03/2006	CCQ2414B		<u>Thành</u>			5,0
13	2124140053	Nguyễn Văn	Thành	26/02/2006	CCQ2414B		<u>Thành</u>			5,4
14	2124140041	Nguyễn Quốc	Thịnh	29/01/2006	CCQ2414B					
15	2124140045	Nguyễn Võ Minh	Thông	28/11/2006	CCQ2414B					
16	2124140043	Phan Quang	Thuy	20/05/2006	CCQ2414B		<u>Thuy</u>			6,5
17	2124140037	Nguyễn Minh	Tiến	07/10/2006	CCQ2414B		<u>Tiến</u>			7,0
18	2124140044	Phan Thanh	Tuyền	06/04/2006	CCQ2414B					
19	2124140036	Đặng Hoàng	Vũ	10/03/2006	CCQ2414B		<u>Vũ</u>			6,0
20	2124140062	Nguyễn Văn	Ý	07/01/2006	CCQ2414B					

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22830419] - Kỹ thuật điện tử ứng dụng (CCQ2414A)

CBGD: Nguyễn Thị Kim Ngân (280008)

Số SV có mặt: 18..

Số bài thi:

Số tờ giấy thi:

ym2
Nguyễn Thị Kim Ngân

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2124140067	Nguyễn Phan Việt	Chiến	02/05/2005	CCQ2414B		<u>zhi</u>			6,5
2	2124140126	Nguyễn Đồng Minh	Đức	22/08/2006	CCQ2414A		<u>ĐM</u>			5,7
3	2123050217	Bùi Quốc	Duy	06/01/2004	CCQ2305D		<u>BQ</u>			6,3
4	2123050140	Nguyễn Phạm Mạnh	Duy	30/09/2005	CCQ2305D		<u>PM</u>			6,0
5	2122150036	Nguyễn Khắc Nam	Hoàng	21/03/2004	CCQ2215A		<u>HN</u>			5,0
6	2124140031	Hoàng Phi	Hùng	03/07/2006	CCQ2414A					
7	2124140032	Phạm Bá	Kiên	05/01/2006	CCQ2414A		<u>KB</u>			6,0
8	2124140029	Dương Nhã	Linh	10/09/2006	CCQ2414A		<u>YN</u>			5,0
9	2121050056	Nguyễn Hoài	Linh	09/07/2003	CCQ2105B		<u>NH</u>			6,8
10	2123050069	Bùi Đại	Nghĩa	12/08/1998	CCQ2305B					
11	2124140071	Lục Vinh	Quang	24/04/2006	CCQ2414B		<u>LV</u>			6,0
12	2124140027	Nguyễn Thanh	Sỹ	07/11/2006	CCQ2414A		<u>NT</u>			6,0
13	2124140028	Lê Phạm Hữu	Thắng	16/06/2006	CCQ2414A		<u>LP</u>			7,4
14	2124140066	Lê Văn	Tiến	23/07/2006	CCQ2414B					
15	2124140034	Nguyễn Mạnh	Tiến	01/10/2006	CCQ2414A		<u>TM</u>			5,3
16	2124140033	Nguyễn Trần	Tiến	12/12/2006	CCQ2414A		<u>NT</u>			5,4
17	2124140125	Nguyễn Hoàng	Trình	20/06/2006	CCQ2414B		<u>NH</u>			5,9
18	2123050164	Nguyễn Lê Thành	Trung	19/06/2005	CCQ2305D		<u>NT</u>			6,2
19	2124140065	Phạm Lương Anh	Tú	18/07/2006	CCQ2414B		<u>PL</u>			6,4
20	2124140070	Trần Ngọc	Tuấn	15/05/2006	CCQ2414B		<u>TN</u>			5,0
21	2124140105	Trình Lê Quốc	Việt	17/11/2006	CCQ2414C					
22	2124140068	Nguyễn	Vũ	26/11/2006	CCQ2414B		<u>Vũ</u>			7,0

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

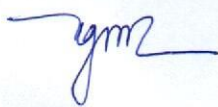
Môn học : [22830405] - Kỹ thuật điện tử ứng dụng (CCQ2515B)

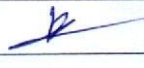
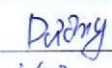
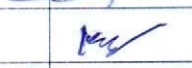
CBGD: Nguyễn Thị Kim Ngân (280008)

Số SV có mặt: 23...

Số bài thi:

Số tờ giấy thi:


Nguyễn Thị Kim Ngân

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2125150041	Phạm Tiến Đạt		22/09/2007	CCQ2515B					5.0
2	2125150040	Phan Hữu Định		15/10/2007	CCQ2515B					6,1
3	2125150119	Đặng Xuân Dương		07/05/2007	CCQ2515B					5,7
4	2125150037	Hoàng Đức Hiệp		19/05/2007	CCQ2515B					5,5
5	2125150046	Nguyễn Khánh Hưng		24/03/2002	CCQ2515B					6,1
6	2125150120	Ngô Anh Bảo Khang		05/11/2007	CCQ2515B					6,5
7	2125150163	Nguyễn Đình Phú Khang		13/07/2007	CCQ2515B					6,3
8	2125150052	Phạm Thái Khang		18/07/2007	CCQ2515B					5,9
9	2125150048	Hoàng Diên Khoa		22/02/2007	CCQ2515B					6,3
10	2125150164	Huỳnh Anh Khôi		08/04/2007	CCQ2515B					5.0
11	2125150038	Mai Quốc Kiệt		22/02/2007	CCQ2515B					5.6
12	2125150044	Hồ Gia Long		29/10/2007	CCQ2515B					
13	2125150043	Huỳnh Văn Nghi		16/05/2007	CCQ2515B					5.3
14	2125150050	Trần Huỳnh Phúc Nguyên		27/12/2007	CCQ2515B					5.1
15	2125150049	Đinh Trọng Nhân		11/11/2007	CCQ2515B					5.7
16	2125150045	Nguyễn Quốc Phương		18/11/2007	CCQ2515B					6,5
17	2125150053	Trần Minh Quân		27/08/2007	CCQ2515B					5.3
18	2125150056	Đàm Quang Quyết		12/02/2007	CCQ2515B					6.4
19	2125150116	Trần Hữu Tài		08/11/2007	CCQ2515B					6.8
20	2125150054	Nguyễn Đình Thịnh		28/03/2004	CCQ2515B					5.7
21	2125150039	Vũ Hữu Thọ		27/09/2006	CCQ2515B					5.7
22	2125150051	Phạm Ngọc Thông		02/10/2007	CCQ2515B					5.3
23	2125150047	Trần Công Thực		30/09/2007	CCQ2515B					5.8
24	2125150036	Trần Văn Trường		27/06/2007	CCQ2515B					
25	2125150117	Nguyễn Thanh Vàng		15/05/2007	CCQ2515B					5.4